

	BOSSIL TECHNOLOGY SDN.BHD	
	<b>Thông số kỹ thuật</b>	
	<b>BS-2520 - Keo gắn thiết bị vệ sinh</b>	

#### **Thông số kỹ thuật:**

##### **Tính chất vật lý**

Hệ thống bảo dưỡng: Oxim  
 Hình thức: Nhão  
 Mùi: Mùi đặc trưng nhẹ  
 Tỷ trọng: 0.985  
 Thời gian hết dính: 15 - 30 phút  
 Nhiệt độ thi công: -20 °C đến 50 °C  
 Nhiệt độ sử dụng: -50 đến 150 °C  
 Thời hạn sử dụng: 12 tháng

##### **Tính chất khi đã lưu hóa**

Hình thức: Cao su đàn hồi  
 Bền kéo tại điểm gãy:  $\geq 0.8$  MPa  
 Giãn dài tại điểm gãy:  $\geq 250\%$



## Mô tả

Keo silicon bảo dưỡng trung tính 100%, chống nấm mốc sương, một thành phần được pha chế để ứng dụng cho những khu vực có độ ẩm cao. Nó kết dính để tạo ra một lớp keo kín nước, linh hoạt, bền chắc trên nhiều loại vật liệu xây dựng cho khu vực ẩm ướt thông dụng.

## Ứng dụng

Bám dính tốt lên hầu hết các loại gốm sứ, kính và nhựa. Được sử dụng rộng rãi cho chít mạch gạch men, gắn kín đầu vòi hoa sen, bồn tắm, bồn rửa, các thiết bị trong nhà bếp và phòng tắm.

## Hướng dẫn

- Bề mặt phải sạch, khô và không bám đất, dầu, mỡ hoặc nước.
- Bề mặt nên được vệ sinh sạch bằng cồn, M.E.K. hoặc dung môi thích hợp khác. Không làm sạch bằng xà phòng hoặc thuốc tẩy với nước.
- Để có bề mặt sạch sẽ gọn gàng, cần phải dán băng chống dính và loại bỏ trước khi keo đông kết.
- Cắt đầu vòi tạo góc 45° và lắp vào súng bơm để thi công.
- Thời gian tạo hình là 10 phút, thời gian hết dính là 20 phút.
- Keo chưa đông cứng có thể được rửa sạch bằng cồn khoáng.
- Sử dụng vật liệu độn thích hợp cho

	BOSSIL TECHNOLOGY SDN.BHD	
	<b>Thông số kỹ thuật</b>	
	<b>BS-2520 - Keo gắn thiết bị vệ sinh</b>	

## Hạn chế

- Không ứng dụng cho: khu vực luôn ngập nước.
- Không ứng dụng cho: Khu vực chịu giao thông hoặc khu vực chịu mài mòn.
- Không ứng dụng cho: Lắp kính kết cấu
- Không ứng dụng cho: trên đá cẩm thạch, đá thạch anh và đá tự nhiên.

## Thiết kế khe

Kích thước hạt keo đã được ghi rõ cần được tính toán để đáp ứng khả năng trương nở và lực nén của keo liên quan đến độ rộng khe ước đoán tùy theo độ co và giãn.

Nói chung việc tính toán độ rộng của hạt BS-2520 Sanitary Sealant nên được tính trên cơ sở khả năng trương nở và lực nén  $\pm 20\%$ , kích thước hạt tối thiểu không nên  $< 3\text{mm}$  để thích nghi với sự biến động. Độ sâu khe tỷ lệ với độ rộng khe là từ 0.5 đến 1.

Khe phù hợp (Độ sâu và độ rộng):

6mm x 6mm

8mm x 12mm

10mm x 20mm

- Kích thước khe tối thiểu 6mm x 6mm.
- Kích thước khe tối đa 30mm.